

## KẾ HOẠCH

### Xét nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2021

Thực hiện Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức; Công văn số 4867/CV-BGDĐT ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức là GVCC và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ; Ban Giám hiệu triển khai đến các đơn vị Kế hoạch tổ chức thực hiện xét nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung trong điều kiện cụ thể của Trường như sau:

#### I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VÀ THỜI GIAN XÉT

##### 1. Đối tượng

- Bao gồm tất cả viên chức trong biên chế và người lao động hợp đồng dài hạn (VC-NLĐ) có đủ điều kiện về thời gian giữ bậc trong ngạch và đạt đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương, hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung theo quy định.

- Riêng đối với các trường hợp lao động do đơn vị tự trả lương, thì các đơn vị có thể vận dụng Kế hoạch này để xét nâng bậc lương theo hướng dẫn tại Điều 16 và Điều 17 của Quyết định số 5806/QĐ-ĐHCT ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy định về hướng dẫn và phân cấp quản lý người lao động do đơn vị trả lương.

##### 2. Thời gian xét:

- Đợt 1 từ ngày 24/5 đến ngày 30/6: Cho các đối tượng có thời gian xét nâng bậc lương thường xuyên và tính hưởng PCTNVK **từ ngày 01/01 đến ngày 30/6 của năm và nâng bậc lương trước thời hạn đối với VC-NLĐ đã có thông báo nghỉ hưu (VC-NLĐ thuộc diện nghỉ hưu năm 2021)**

- Đợt 2 từ ngày 15/11 đến ngày 25/12: Cho các đối tượng có thời gian xét nâng bậc lương thường xuyên và tính hưởng PCTNVK **từ ngày 01/7 đến ngày 31/12 của năm và cho các đối tượng nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc khi thực hiện nhiệm vụ**

#### II. CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LUƠNG THƯỜNG XUYÊN VÀ TÍNH HƯỞNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG (PCTNVK):

##### 1. Điều kiện về thời gian giữ bậc trong ngạch để xét nâng một bậc lương thường xuyên và tính hưởng PCTNVK được quy định như sau:

a) VC-NLĐ nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch VC-NLĐ từ loại A0 đến loại A3 của bảng 2, bảng 3 quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ (*tức các ngạch VC-NLĐ yêu cầu trình độ từ cao đẳng trở lên*), thì sau 3 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương trong ngạch được xét nâng lên một bậc lương.

Trường hợp đã xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch, được hưởng PCTNVK bằng **5%** mức lương của bậc lương cuối cùng của ngạch; **từ năm thứ tư** trở đi, mỗi năm được tính hưởng thêm **1%**

b) VC-NLĐ nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch VC-NLĐ loại B và loại C của bảng 2, bảng 3 và ngạch nhân viên thừa hành, phục vụ xếp lương theo bảng 4 quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ (*tức các ngạch VC-NLĐ yêu cầu trình độ từ trung cấp trở xuống*), thì sau 2 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương trong ngạch được xét nâng lên một bậc lương.

Trường hợp đã xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch, được hưởng PCTNVK bằng **5%** mức lương của bậc lương cuối cùng của ngạch; **từ năm thứ ba** trở đi, mỗi năm được tính hưởng thêm **1%**

## **2. Các trường hợp được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên và tính hưởng PCTNVK:**

- a) Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động;
- b) Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;
- c) Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội cộng dồn từ 6 tháng trở xuống (trong thời gian giữ bậc) theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;
- d) Thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước, ở nước ngoài nhưng vẫn trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

## **3. Thời gian không được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên và tính hưởng PCTNVK:**

Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương; thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quy định; thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam và các loại thời gian không làm việc khác không được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương.

Tổng các loại thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên (nếu có) được tính tròn tháng, nếu có thời gian lẻ không tròn tháng thì được tính như sau: Dưới 11 ngày làm việc (không bao gồm các ngày nghỉ hằng tuần và ngày nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động) thì không tính; từ 11 ngày làm việc trở lên tính bằng 01 tháng.

## **4. Tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên và tính hưởng PCTNVK:**

VC-NLĐ có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch như nêu trên và qua đánh giá đạt đủ 2 (hai) tiêu chuẩn sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương cũ thì được nâng một bậc lương thường xuyên:

### **a) Đối với công chức:**

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.

### **b) Đối với viên chức và người lao động:**

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

### **5. Quy định về kéo dài thời gian xét nâng bậc lương đối với công chức, viên chức không đạt tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên và tính hưởng PCTNVK:**

Trong thời gian giữ bậc lương hiện giữ, nếu VC-NLĐ đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm hoặc bị kỷ luật (*một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức*) thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định như sau:

a) Kéo dài 12 tháng (một năm) đối với các trường hợp:

- Công chức bị kỷ luật giáng chức hoặc cách chức;
- Viên chức và người lao động bị kỷ luật cách chức.

b) Kéo dài 06 (sáu) tháng đối với các trường hợp:

- Công chức bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo;
- Viên chức và người lao động bị kỷ luật cảnh cáo;
- VC-NLĐ không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 (sáu) tháng.

c) Kéo dài 03 (ba) tháng đối với viên chức và người lao động bị kỷ luật khiển trách.

d) Trường hợp vừa không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài quy định tại các Điểm a, b và c Khoản này.

d) Trường hợp VC-NLĐ là đảng viên bị kỷ luật Đảng thì thực hiện theo quy định tại Khoản 6 Điều 2 Quy định số 181-QĐ/TW ngày 30 tháng 3 năm 2013 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm. Việc kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên được căn cứ vào hình thức xử lý kỷ luật do cơ quan quản lý công chức, viên chức và người lao động quyết định theo quy định của pháp luật.

### **6. Trường hợp đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là oan, sai sau khi bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, bị kỷ luật (khení trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức) thì thời gian này được tính lại các chế độ về nâng bậc lương thường xuyên như sau:**

a) Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam do oan, sai được tính lại vào thời gian để xét nâng bậc lương;

b) Không thực hiện kéo dài thời gian xét nâng bậc lương đối với các hình thức kỷ luật do oan, sai;

c) Được truy lĩnh tiền lương, truy nộp bảo hiểm xã hội (bao gồm cả phần bảo hiểm xã hội do cơ quan, đơn vị đóng) theo các bậc lương đã được tính lại.

## **III. CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LUƠNG TRƯỚC THỜI HẠN**

### **1. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với VC-NLĐ lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ:**

a) Điều kiện và chế độ được hưởng: **VC-NLĐ đạt đủ 02 tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên (quy định tại khoản 4, Mục II) và lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ** đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận (bằng văn bản), nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định để được nâng bậc lương thường xuyên.

b) Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn: Tỷ lệ VC-NLD (*trừ các VC-NLD đã có thông báo nghỉ hưu*) được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm **không quá 10% tổng số VC-NLD trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị**.

c) Số lần được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ: **Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh.**

d) Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc:

- Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận **thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống** tính đến ngày 31/12/2021. Riêng đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

- Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của VC-NLD.

d) Tiêu chuẩn, cấp độ về thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ để xét nâng bậc lương trước thời hạn: VC-NLD phải đạt một trong những thành tích xuất sắc được công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng, cấp bằng, chứng nhận (được cấp có thẩm quyền công nhận bằng văn bản) **theo thứ tự ưu tiên như sau:**

1) Anh hùng Lao động.

2) Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước; Giải thưởng Khoa học - Công nghệ quốc tế; Danh hiệu Nhà giáo nhân dân; Nhà giáo ưu tú; Đạt chuẩn giáo sư hoặc phó giáo sư.

3) Huân chương Lao động các hạng.

4) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

5) Bằng khen Thủ tướng.

6) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ.

7) Giải thưởng Khoa học - Công nghệ cấp Bộ và tương đương.

8) Tốt nghiệp Tiến sĩ trước thời hạn.

9) Chủ trì đề tài, dự án cấp Bộ và tương đương trở lên hoàn thành trước hoặc đúng thời hạn quy định, được Hội đồng nghiệm thu đánh giá ở mức Khá trở lên.

10) Bằng khen của cấp tỉnh, Bộ, ngành trung ương.

11) Tốt nghiệp Tiến sĩ đúng thời hạn.

12) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 2 năm học trở lên.

13) Được cấp bằng phát minh, sáng chế; Bằng Lao động sáng tạo của tổ chức công đoàn; Giải pháp-sáng kiến hữu ích được đăng ký và công nhận ở trong hoặc ngoài nước.

14) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 1 năm học.

15) Chủ trì đề tài, dự án cấp trường hoàn thành trước hoặc đúng thời hạn quy định, được Hội đồng nghiệm thu đánh giá ở mức Khá trở lên.

16) Tốt nghiệp Thạc sĩ trước thời hạn.

17) Danh hiệu Lao động tiên tiến; Giấy khen của cấp có thẩm quyền.

Trường hợp nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến thành tích thứ hai, nếu vẫn bằng nhau thì xét đến thành tích thứ ba. Nếu vẫn bằng nhau thì ưu tiên cho người có thời gian công tác ở Trường ĐHCT lâu hơn, kế tiếp là người có thâm niên cao hơn, kế tiếp là nữ.

d) Đối tượng xem xét đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn phải có thời gian giữ bậc ít nhất 2/3 so với thời gian quy định trong nâng bậc lương thường xuyên. Cụ thể:

- VC-NLĐ thuộc các ngạch **VC-NLĐ yêu cầu trình độ từ cao đẳng trở lên** có ngày hưởng mức lương hiện tại (hoặc ngày tính nâng bậc lương lần sau) kể từ ngày **01/01/2019 đến 01/12/2019**

- VC-NLĐ thuộc các ngạch **VC-NLĐ yêu cầu trình độ từ trung cấp trở xuống** có ngày hưởng mức lương hiện tại (hoặc ngày tính nâng bậc lương lần sau) kể từ ngày **01/01/2020 đến 01/08/2021 đồng thời xét cho quý 1 năm 2022 đối với các trường hợp** có ngày hưởng mức lương hiện tại (hoặc ngày tính nâng bậc lương lần sau) kể từ ngày **01/09/2020 đến 01/12/2020**

+ Để Hội đồng Nâng bậc lương Trường có cơ sở xem xét, cân đối chung trong toàn trường, danh sách do đơn vị đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn **phải được xếp thứ tự ưu tiên từ trên xuống và tối đa không quá 11% tổng số VC-NLĐ của đơn vị/năm (bao gồm VC-NLĐ trong biên chế và hợp đồng dài hạn do Trường trả lương)**.

e) Ngoài các điều kiện nêu trên khi triển khai xét NLTTH, các đơn vị cần quan tâm thêm các nội dung sau đã được kết luận trong cuộc họp của Hội đồng Nâng bậc lương Trường:

- VC và NLĐ chỉ được NLTTH lần thứ tư sau khi đã được NLTTH 02 lần liên tiếp kể từ mốc NLTTH lần thứ ba. Không thực hiện hai lần liên tiếp NLTTH do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ (không phân biệt ngạch hay chức danh).

- Không xét nâng lương trước thời hạn đối với các trường hợp đến thời điểm xét nâng lương trước thời hạn mà vẫn chưa thực hiện theo quy định về tiến trình phấn đấu tại Quyết định số 5870/QĐ-ĐHCT ngày 17/12/2013 của Hiệu trưởng Trường ĐH Cần Thơ.

- Không xét nâng lương trước thời hạn đối với các trường hợp đến thời điểm xét nâng lương trước thời hạn đã vi phạm quy định sinh con thứ 3.

- Những trường hợp đã đến tuổi nghỉ hưu nhưng được kéo dài thời gian công tác thì cần nhắc không xét nâng lương trước thời hạn để ưu tiên cho những người trẻ.

## 2. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với VC-NLĐ đã có thông báo nghỉ hưu (VC-NLĐ thuộc diện nghỉ hưu năm 2021):

VC-NLĐ đã có thông báo được nghỉ hưu năm 2021, nếu trong thời gian giữ bậc **đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định quy định tại khoản 4, Mục II**, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng một bậc lương trước thời hạn bằng số tháng còn thiếu này (nhưng tối đa không quá 12 tháng đối với VC-NLĐ yêu cầu trình độ từ cao đẳng trở lên và không quá 8 tháng đối với VC-NLĐ yêu cầu trình độ từ cao đẳng trở xuống)

## IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

### 1. Từ ngày 24/5 đến 10/6/2021 đối với đợt 1 và từ ngày 15/11 đến ngày 30/11/2021 đối với đợt 2

- Các đơn vị phổ biến các văn bản có liên quan đến toàn thể VC-NLĐ thuộc đơn vị mình quản lý.

- Hội đồng xét nâng bậc lương đơn vị họp xem xét và lập danh sách đề nghị: Nâng bậc lương thường xuyên-hưởng phụ cấp TNVK; Nâng bậc lương trước thời hạn đối với VC-NLĐ có thông báo nghỉ hưu theo các biểu mẫu đính kèm và gửi về Trường (thông qua Phòng Tổ chức-Cán bộ).

#### \* Thành phần Hội đồng xét nâng bậc lương cấp đơn vị:

- |   |             |
|---|-------------|
| + Thủ trưởng (hoặc phó thủ trưởng đơn vị)       | - Chủ tịch; |
| + Đại diện cấp ủy đơn vị                        | - Ủy viên;  |
| + Đại diện BCH công đoàn đơn vị                 | - Ủy viên;  |
| + Đại diện BCH Đoàn TNCS.HCM đơn vị (là cán bộ) | - Ủy viên;  |

- + *Đại diện BCH Cựu chiến binh đơn vị (nếu có)*
- + *Trợ lý tổ chức đơn vị*

- *Ủy viên;*
- *Ủy viên Thư ký.*

- Hồ sơ gửi về Phòng TCCB gồm có:

- 1) Biên bản họp Hội đồng xét nâng bậc lương của đơn vị;
- 2) Danh sách đề nghị xét nâng bậc lương thường xuyên và hưởng PCTNVK (mẫu số 1);
- 3) Danh sách đề nghị nâng lương trước thời hạn đề nghị hưu (mẫu số 2);
- 4) Danh sách đề nghị nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc (mẫu số 3), (chỉ xét đợt 2);

**Riêng đối với Giảng viên cao cấp thì hồ sơ đề nghị nâng lương trước hạn (03 bộ) cần bổ sung thêm Bản sao Quyết định công nhận thành tích xuất sắc của cấp có thẩm quyền**

## **2. Từ 11/06 đến 18/06/2021 đổi với đợt 1 và từ ngày 01/12 đến 15/12/2020 đổi với Đợt 2**

- Hội đồng Nâng bậc lương Trường họp xem xét các danh sách do đơn vị đề nghị.
- Thông báo kết quả xét duyệt của Hội đồng Nâng bậc lương Trường đến các đơn vị đồng thời gửi xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Thường vụ Công đoàn Trường.
- Tiếp nhận ý kiến phản ánh của đơn vị, VC-NLD tại Văn phòng Công đoàn Trường và Phòng TCCB.

## **3. Từ 19/06 đến 30/06/2021 đổi với đợt 1 và từ ngày 16/12 đến 25/12/2021 đổi với Đợt 2**

- Hội đồng Nâng bậc lương Trường họp xem xét các ý kiến phản ánh (*nếu có*).
- Hiệu trưởng ban hành quyết định nâng bậc lương đổi với VC-NLD đang xếp ở ngạch từ Giảng viên chính và tương đương trở xuống; đề nghị Bộ quyết định đổi với thành viên Ban giám hiệu và VC-NLD thuộc ngạch giảng viên cao cấp.

Ban Giám hiệu yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trong trường phối hợp chặt chẽ với cấp ủy và các đoàn thể của đơn vị tổ chức thực hiện tốt nội dung kế hoạch này.

Ghi chú: các văn bản đính kèm theo Kế hoạch này:

1. Danh sách VC-NLD đủ điều kiện về thời gian do P.TCCB lập để đơn vị tham khảo.
2. Riêng các văn bản: Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 11/12/2004 của Chính phủ; Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ; Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ được đưa lên trang web của Phòng Tổ chức - Cán bộ theo địa chỉ: <https://dp.ctu.edu.vn/>

Kính chào trân trọng./. *WT*

**Noi nhận:**

- Các đơn vị trong trường (để thực hiện);
- Thành viên HĐ.NBL Trường (để theo dõi chỉ đạo);
- Lưu: VT, TCCB.

